

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Số TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo	- Nhà thầu phải có bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ, đặc tính, thông số kỹ thuật và bảng kê khai danh mục hàng hóa chào thầu đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V của E-HSMT. Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ (ghi rõ tên 01 quốc gia, không chấp nhận việc ghi tên khu vực hoặc tên nhiều quốc gia cho 01 loại hàng hóa), chủng loại, ký mã hiệu/model (nếu có), tình trạng, năm sản xuất của từng hàng hóa dự thầu. Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa khác nhưng nhà thầu phải chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu. Đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu. - Có đầy đủ catalogue bằng tiếng Việt đối với các hàng hóa chào thầu. Thông số trong catalogue phải phù hợp với thông số kỹ thuật hàng hóa do nhà thầu đề xuất (catalogue phải do nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối được ủy quyền phát hành hoặc nhà thầu phải chỉ ra đường dẫn tải từ trang web của nhà sản xuất) - Trước khi bàn giao, nghiệm thu hàng hóa cho chủ đầu tư/đơn vị sử dụng nhà thầu cam kết phải cung cấp đầy đủ các giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ) và các tài liệu chứng minh được thông quan hợp pháp đối với hàng hóa nhập khẩu. Nếu là hàng hóa sản xuất trong nước cam kết phải có phiếu xuất xưởng hoặc giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa bằng bản gốc hoặc bản photo công chứng. Đối với các tài liệu sử dụng tiếng nước ngoài, khi dự thầu và khi bàn giao hàng hóa thì nhà thầu phải kèm theo bản dịch bằng tiếng Việt theo đúng quy định của pháp luật.
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt

Số TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	- Đối với nhà thầu thương mại: Có thuyết minh quy trình cung cấp, đóng gói, vận chuyển và bàn giao hàng hóa. - Đối với nhà thầu sản xuất: Có thuyết minh quy trình sản xuất, đóng gói, vận chuyển và bàn giao hàng hóa. - Đối với nhà thầu vừa là nhà thương mại vừa là nhà sản xuất: Có thuyết minh quy trình cung cấp, sản xuất, đóng gói, vận chuyển và bàn giao hàng hóa.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.2	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.3	Biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm	Có thuyết minh biện pháp quản lý chất lượng hàng hóa do nhà thầu cung cấp. Đề xuất các biện pháp giải quyết khi hàng hóa nhà thầu cung cấp không đảm bảo yêu cầu của hợp đồng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1	Yêu cầu về bảo hành hàng hóa	- Nhà thầu phải đề xuất thời gian bảo hành của từng hàng hóa đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 1 Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành và năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác. - Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì và năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế và khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá.	Đạt

Số TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		- Nhà thầu phải có cam kết các nội dung sau: + Trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải khắc phục các lỗi đơn giản thông qua điện thoại, Email... trong vòng 04 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư. Nếu sau 04 giờ không khắc phục được sự cố từ xa thì nhà thầu phải có mặt tại hiện trường để xử lý trong thời gian 08 giờ; + Trong thời gian bảo hành, nếu nhà thầu không khắc phục được sự cố từ xa, thì trong vòng 24 giờ kể từ khi có sự cố, nhà thầu phải có mặt tại hiện trường để khắc xử lý, có phương án sửa chữa tại chỗ hoặc gửi thiết bị/linh kiện lỗi về hãng/nhà sản xuất để bảo hành. Trường hợp thiết bị/linh kiện bị lỗi gửi đi bảo hành trong thời gian ≥ 05 ngày thì nhà thầu phải có thiết bị/linh kiện tương đương thay thế đảm bảo thiết bị vẫn sử dụng bình thường và tất các chi phí sửa chữa, thay thế trong thời gian bảo hành do nhà thầu tự chịu, không được yêu cầu thêm bất cứ khoản chi phí nào từ chủ đầu tư.	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2	Hỗ trợ kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng cho chủ đầu tư	Có cam kết xác nhận hỗ trợ kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng cho chủ đầu tư	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.3	Cung cấp vật tư, linh kiện, phụ tùng thay thế khi hư hỏng	Có cam kết cung cấp vật tư, linh kiện, phụ tùng thay thế chính hãng trong thời gian bảo hành	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
4.1	Thời gian cung cấp và bàn giao hàng hóa	Nhà thầu đề xuất thời gian cung cấp và bàn giao hàng hóa ≤ 35 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực kèm theo bản cam kết của nhà thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa và chất lượng hàng hóa tương tự		

Số TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
5.1	Kết quả thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa của nhà thầu và chất lượng hàng hóa tương tự	Có cam kết nhà thầu không vi phạm các quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP trong 03 năm gần đây (đối với trường hợp liên danh, từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu yêu cầu này); cụ thể: - Về tiến độ thực hiện hợp đồng: Không có hợp đồng nào bị Chủ đầu tư kết luận chậm tiến độ do lỗi nhà thầu gây ra. - Về chất lượng hàng hóa, dịch vụ, công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có): Không có hợp đồng nào bị Chủ đầu tư kết luận không đạt chất lượng, có sự cố nghiêm trọng hoặc bị từ chối nghiệm thu. - Về vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do: Không có hợp đồng nào bị chấm dứt do lỗi của nhà thầu gây ra.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
**	Kết luận	Tất cả các nội dung trên được đánh giá là đạt	Đạt
		Có một trong các nội dung nêu trên được đánh giá là không đạt	Không đạt
Ghi chú: Đối với các nội dung yêu cầu cam kết thì phải có bản cam kết riêng ký đóng dấu đại diện hợp pháp của nhà thầu, chủ đầu tư không chấp nhận các nội dung cam kết ghi trong thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.			